

" Thi n không h a h n v i b n m t đ i u gì c ,

Thi n ch đ n thu n h ng đ n b n s ng và ý th c ngay phút giây hi n t i và đ đây".

Quy n sách này th t quý giá; nó là m t kho tàng. Nó có th tr thành m t cu c đ i tho i g i a b n và đ o s Osh Nó có th tr thành m t h i n t ng h i m có, và s ng đ ng. Trong n i m an t nh và sùng kính, Osho đã khai phóng toàn th nét đ p, bí m t và c t t y Thi n tông. Ch c ch n b n s tìm th y n i m t ch nhiên an l c và b t ng pha l n thích thú trong "Không N c Không Trăng". Nh ng cú đ m, la hét, hay c i phá lên c a các Thi n s ch là nh ng cái m o đ i n công, b t bu c ng i đ i ph i v n đ ng i n cùng kh năng phá v thành trì c a B n Ngã, h u đ t i c a ngō Giác Ng . Qua nh ng ngôn t vay m n h u h n c a loài ng i, Osho đã ph i bày tr n v n th g i i n i tâm c a ông cũng nh s sáng t v ý nghĩa Tình Yêu, Cu c S ng, Cái Ch t, Thi n Đ nh và Giác Ng trên t ng nét ch câu v n. B n ch c ch n s tìm th y "chính mình" khi soi bóng trên ch i c g ng c a T Duy và Th m L ng. Nh ng m u đ i tho i trong m i câu truy n Thi n đ i đây là nh ng viên đá đ u tiên giúp b n đ t chân t i vùng đ t tâm linh b i vì chúng nó đang nói v b n, ám ch i b n; chúng nó chính là "b n" đ y! B n chính là kho tàng đang b che đ u sau cái v c a chính mình. "Thi n là khai m m t trí hu , Thi n là nhìn sâu th m vào trong ta "

Quy n sách này th t quý giá; nó là m t kho tàng. Nó là m t món quà c a Chân Lý h i n h u đang kêu g i b n quay v quê h ng, quay v t m.

Ma Yoga Rabiya

Ti u s Tác Gi : OSHO

H u nh t t c chúng ta đ u s ng trong hoài ni m quá kh và k v ng t ng lai. Có th nói r t ít, r t ít ai ch m đ n đ i c cái Phi Th i Gian c a Hi n T i - kho nh kh c khám phá ra cái Đ p b t ng , hay đ i di n v i s Hi m Nguy b t ng . R t ít ng i có th b c ra kh i th gi i c a Th i Gian và Tri Th c, c a Đam Mê và Tranh Đ u, đ s ng trong th gi i Phi Th i Gian, Phi Không Gian.

Trong s nh ng ng i r t ít đó, ch có nh ng Thánh nhân đã đ t đ c t i cái siêu vi t "Không - Th i Gian" đó là Đ c Ph t, T B Đ Đ t Ma, Lão T , v.v... và g n đây nh t là George Gurdjieff, Ramana Maharshi, J. Krishnamurti, v.v... Khi đ ng th i, nh ng b c vĩ nhân này b m i ng i dèm pha cho là k d hay điên khùng, nh ng sau khi h ch t đi thì h đ c tôn x ng là thánh nhân hay tri t gia vĩ đ i.

Osho là m t trong nh ng ng i r t hi m có đã m ra đ c cánh c a c a phi th i gian c a Hi n T i. Ông ta t x ng là "ng i theo thuy t hi n sinh th c s " và ông đã dành tr n cu c đ i đ khuy n khích nh ng ng i khác hãy t khám phá l y chính mình, và b c ra kh i vòng k m t a c a Qúa Kh và T ng Lai đ s ng trong th gi i Hi n T i b t di t, vĩnh c u. Osho sanh vào ngày 11 tháng 12 năm 1931 t i làng Kuchwada, Madhya Pradesh, n Đ . T lúc còn là c u bé con, Osho đã ch ng t cho m i ng i th y ông là m t ng i có cá tánh đ c l p, c ng quy t và n i lo n, khăng khăng b o v chính ki n c a mình b ng kinh nghi m t duy, s ng th c th ch không ph i đi h c m t l i hay l n mò theo tín ng ng c a ng i khác. Sau khi đ t ng vào năm 21 tu i, Osho đã hoàn t t văn b ng Ti n Sĩ và d y tri t vài năm i Đ i H c Jabalpur, n Đ . Cùng th i gian đó, ông đã đi du thuy t kh p n i n tranh lu n công khai v i nhi u đ o s các tông phái chính th ng khác, c t v n h v nh ng tín ng ng truy n th ng đ ng th i, và g p m t nhi u ng i t m i t ng l p, ch c v th ng l u đ n bình dân h ti n. Cu i nh ng năm 60, Osho đã tung ra ph ng pháp h c thi n c a chính ông. Ông cho r ng ngày nay ng i ta b chèn ép và ch t n ng trên vai nh ng truy n th ng t p t c, tín ng ng c a quá kh và nh ng b t an c a đ i s ng văn minh hi n đ i; vì th ng i ta c n ph i g t r a trí óc đ có th đi vào tr ng thái an nhiên vô ni m c a Thi n Đ nh. Osho nói "Ch có m t s r t ít ng i can đ m thôi m i s n sàng ch t đi đ s ng l i thành con ng i m i. Ch có nh ng ng i can đ m đó m i li u m ng đ nghe tôi nói, nói S Th t".

Osho t giã côi đ i vào ngày 19 tháng giêng năm 1990. C ng đ ng nh ng môn đ c a Osho n v n ti p t c duy trì theo đ ng l i c a ông và ngày nay nó đã tr thành m t trung tâm tu h c phát tri n tâm linh l n m nh nh t th gi i h p đ n hàng ngàn ng i kh p n i v n th c t p thi n đ nh, đi u tr tâm lý, ch a t t b nh, đ xu t ra nh ng ch ng trình sáng t o hay trao đ i nh ng kinh nghi m tâm linh. Osho không đ n không đi. Osho ch ghé l i hành tinh Đ a C u này t năm 1931 đ n 1990.

Câu truy n thi n s 1

KHÔNG N C KHÔNG TRĂNG

"Ni Cô Chiyono đã tu h c nhi u năm, nh ng v n ch a đ t đ c gì c . M t đêm, cô quây đôi thùng xu ng su i mức n c. Khi cô gánh n c tr v tu vi n, cô v a đi v a ng m ánh trăng soi r i xu ng m t n c trong thùng. B t thỉnh linh, đòn gánh gãy đôi, giầy thùng đ t và thùng n c r i xu ng. N c đ ào ra, bóng trăng tan bi n - không còn - và Chiyono hoát nhiên giác ng . Cô đã vi t bài th :

*"B ng cách này hay cách khác, tôi đã k m gì đôi thùng n c,
Mong r ng chỉ c đòn gánh đòn y u kia s không gãy
B t ch t, giầy đ t thùng văng,
Không còn n c trong thùng, không còn trăng trong n c,
Tay tôi r ng không, ch ng có v t gì,
Tâm tôi r ng không, ch ng có v t gì".*

Giác ng không h n mà đ n, th t b t ng , th t đ t ng t. Không có s tu n t ti n trình tìm t i s Giác Ng , b i vì s tu n t thu c v trí óc, và Giác Ng không ph i là s n ph m c a trí óc. Giác Ng v t qua hàng rào t duy và nh n th c lô gích c a trí óc. Vì th , chúng ta không th ti n d n v Giác Ng , mà đ n thu n chúng ta nh y m t b c v t vào trong Giác Ng . Chúng ta không đi t ng b c c t ng b c; không, không có nh ng t ng b c đó. M t là chúng ta đ i ng , hai là không. Không có s ch ng đ c t ng ph n, t ng m nh. Chân Lý là Chân Lý hoàn toàn, là viên mãn, tròn đ y. Ch ng đ c là ch ng đ c toàn di n. Hãy nh k m t đi u c b n là:" trí óc không th nào suy l ng hi u th u đ c Chân Lý. Trí óc có th làm công vi c phân tích, suy lu n, cân nh c, v.v... nh ng gì chúng ta có th chia ch ra đ c. Trí óc có th hi u t t c nh ng gì mà chúng ta đem ra cân đong, đo l ng, tính đ m. Vì th , n u chúng ta nghe theo trí óc, chúng ta không bao gi đ t t i Chân Lý viên mãn đ c.

Đó chính là đi u mà ni cô Chiyono đã sai l m. Chiyono đã tu h c, đã t duy nhi u năm và đã bao năm trôi qua, cô v n ch a g t hái đ c đi u gì. Không có m t s c gì x y ra cho cô c .

Trí óc con ng i có th nghi n c u v Th ng Đ , v Giác Ng , v Tuy t Đ i. Nó cũng có th l a b p chúng ta là t t c m i s vi c trên đ i này đ u đã đ c gi i thích t ng t n, đã cho ra m t đáp s tr n v n r i. Ngay c khi chúng ta nói chúng ta đã hi u rõ ràng t t c "v " Th ng Đ , v Chân Lý, v Ph t, v Chúa, chúng ta đã t l a đ i mình v y.

Trí th c viên mãn là trí th c không ph i "v " m t cái gì. Khi chúng ta nói "v ", thí d nh tôi suy nghĩ "v " anh, suy nghĩ "v " cu c đ i, suy nghĩ "v " tình yêu, v.v... chúng ta đã t đ t mình trong th nh nguyên đ i đ i. Vì có cái này nên có cái kia, vì có anh nên có tôi, vì có đ i t ng

nên có ng i suy nghĩ; chúng ta đang xoay vòng theo m t vòng tròn nh con ki n bò theo mi ng chén; chúng ta không bao gi nh y vào đ c bên trong vòng tròn đó. Vì th , khi m t ng i nào đó nói r ng:" tôi đã hi u đ c chân lý, tôi đã hi u đ c "Th ng Đ ", h n ta th c ra ch ng hi u đ c m t tí gì c .

Ph t Tánh, Chân Lý, Th ng Đ , Chúa v.v... là trung tâm đi m; không ph i là chu vi, ngo i gi i, không ph i là cái bên ngoài. Chúng ta ph i th nh p vào Chân Lý, chúng ta v i Ph t, v i Chúa là m t; đó là con đ ng duy nh t, không có con đ ng nào khác.

Đó là lý do Chúa Giê Su đã nói : " Chúa là Tình Yêu - Tình Yêu vi t hoa - ch không ph i là s ái nhi m c a nam n . B n không đ nh nghĩa đ c Tình Yêu, b i vì b n ch a h i nh p đ c vào tình yêu; b n ch a là m t v i tình yêu. B n có th là m t nhà nghiên c u, m t nhà tâm lý, b n có th tr thành m t h c gi v i đ i, nh ng b n ch a bao gi th nh p vào Tình Yêu, vào Chân Lý Tuy t Đ i.

Tình Yêu ch th c s hi n di n khi b n tr thành tình yêu. Ngay c khi ng i yêu b n bi n m t đi, tình yêu v n còn đó, b i vì tình yêu đ n thu n là tình yêu, không có ch th , không có đ i t ng. C hai ch "ch th " và "đ i t ng" đ u là cái bên ngoài, là đ i đ i. "Có cái này nên có cái kia", "vì có anh nên tôi có m t"; n u còn có s đ i đ i, thì b n đang đánh m t th c t i.

Khi hai tình nhân đ ng bên nhau, c hai đ u v ng bóng. Ch có Tình Yêu hi n di n, ch có giai di u Tình Yêu phát ra t t u. Tình Yêu có m t khi b n ngã con ng i v ng bóng; Tri Th c có m t khi đ u óc con ng i ch a đ y ý ni m. Tri Th c thì thu c v b n ngã, v cái tôi, và cái tôi đó không th nào xâm nh p đ c vào trung tâm đi m c ; nó ch là chu vi, là vòng tròn ngo i gi i. V i cái Tôi đ y p nh ng quan ni m, Kinh Thánh, Kinh V Đà, Áo Nghĩa Th hay Kinh Koran, b n mãi mãi là m t k xa l .

"Ni cô Chiyono đã tu h c nhi u năm... "

Ni cô đó đã tu h c nhi u năm hay nhi u ki p r i. B n cũng đã tu h c nhi u năm hay nhi u ki p r i. B n đang ch y trên m t vòng tròn. B n t ng r ng b n đã t i đích, nh ng không, b n đang di chuy n trên m t vòng tròn l p đi l p l i. Vòng tròn đó, ng i tín đ n đ giáo g i là "Samsara", có nghĩa là bánh xe, là vòng tròn. B n di chuy n, di chuy n mãi và không bao gi t i đích c . B n không bao gi th y đ c cái vòng tròn đó vì b n ch bi t m t ph n c a vòng

tròn đó mà thôi. Nó mãi mãi là m t con đ ng, m t con đ ng vô t n. Đó là nh ng gì đã x y ra cho bao ki p nhân sinh.

"Chiyono đã tu t p và tu t p, nh ng v n ch a đ t đ c chân lý". Vì sao? Không ph i vì chân lý, giác ng khó khăn, hóc búa, mà chính vì khi b n n l c tìm hi u nghi n c u chân lý, b n đã đi l c h ng r i. B n đã đi tr t đ ng r y r i. Đi u đó cũng gi ng nh khi m t ng i nào đó mu n đi vào căn phòng i đ m đ u vào b c t ng v y. Vào căn phòng không ph i khó, nh ng ph i vào qua cánh c a, ch không ph i qua b c t ng. Nhi u ng i, r t nhi u ng i, khi h b t đ u cu c hành trình, h b t đ u b ng h c h i, nghi n c u, b ng ki n th c, thông tin, tri t lý, h th ng hay lý thuy t. H b t đ u t "cái... v m t cái... gì đó" cho nên h đã va m t vào b c t ng v y.

"Hãy là Chân Lý, hãy là Tình Yêu". N u b n mu n bi t Tình Yêu. N u b n mu n bi t Th ng Đ , hãy thi n đ nh. N u b n mu n th nh p vào vô t n, hãy l ng lòng c u nguy n. Ph i t chính mình là Chân Lý, là Tình Yêu; ch không ph i là ng i đang c u nguy n, không ph i là ng i đang thu góp i nh ng gì ng i khác nh ra và nhai i. Hãy buông b t t c ch nghĩa, kinh đ i n. Chúng nó ch là nh ng hàng rào, nh ng b c t ng ngăn c n b n nh y v t vào B n Th Tuy t Đ i. Cánh c a Chân Lý s không bao gi m ra n u b n ôm đ m m t m Kinh Thánh, Kinh V Đà, Kinh Koran, v.v... cũng nh ni cô Chiyono đã tu h c nhi u năm nh ng v n ch a đ t đ c gì.

Giác Ng là gì? Đó chính là s t nh giác "Ta là Ai?". Giác Ng không có gì liên quan v i th gi i bên ngoài. Giác Ng không có gì liên quan đ n nh ng gì ng i ta nói v nó. Nh ng gì ng i ta nói đ u l c h ng hay ch đ i n t đ c m t ph n c a Giác Ng. "B n đang có m t t i đây, ngay phút giây này". T i sao b n ph i đi tìm c u n i Kinh Thánh hay Kinh V Đà? Hãy nh m m t i và b n đang i đây, trong ni m hoan l c thi ng li ng vô t n. Hãy nh m m t i và cánh c a đã m . B n đang có m t t i đây, ngay phút giây này. Không c n ph i h i ai h t, không c n m t t m b n đ ch đ n. Trong th gi i n i t i, không có b n đ , không c n có b n đ , b i vì b n không đi v m t h ng vô đ nh.

B n đang có s n trong tâm m t "n o v c a ý".

Th c ra, b n cũng không di chuy n gì c . B n đang i đây; b n là m c đích. B n không ph i là k tìm ki m. B n chính là "Giác Ng "; b n chính là "Gi i Thoát"; b n chính là "Chân Lý". Khi b n ch y rong tìm ki m cái bên ngoài, b n là k vô minh. Khi b n quay ng c v bên trong mình, b n chính là s Giác Ng . Đi u khác bi t duy nh t chính là s chú tâm, s quay ng c

v .

Trong Kinh Thánh, danh t "c i hoá" r t đ p r t hay; nh ng nhi u ng i vì đã hi u sai nên đã s đ ng nó không đúng. S "c i hoá" không có nghĩa là thay đ i m t ng i n Đ giáo thành m t tín đ Thiên Chúa, cũng không ph i bi n m t ng i Công Giáo thành m t tín đ n Đ giáo. "C i Hóa" có nghĩa là quay l i. "C i Hóa" có nghĩa là quay v ngu n, quay v bên trong, quay v tâm linh.

Tâm th c c a b n nh m t dòng sông, có th trôi v hai phía, bên ngoài hay bên trong; ch có hai phía mà thôi, đ nh h ng cho m t dòng sông tâm th c. N u tâm th c b n quay ra bên ngoài thì nó s trôi qua nhi u đ i, nhi u ki p, và s không bao gi đ t t i m c đích; b i vì m c đích chính là c i ngu n mà b n đã quay đi, b l i sau l ng. C i ngu n đó không ph i tr c m t, không ph i là n i mà b n s h ng tìm t i. C i ngu n chính là n i mà b n đã quay l ng. N u b n có th quay ng c v đi m đ u tiên mà b n đã xu t phát, b n đã tìm th y c i ngu n tâm linh r i v y.

Đó, đó là vì sao mà Chiyono đã tu h c nhi u năm mà v n ch a đ t đ c gì, b i vì cô đã ch y v phía tr c tìm chân lý.

Còn m t đ i u này n a tôi mu n nói v i b n: "Đ ng tìm ki m Chân Lý trong kinh đ i n". Kinh đ i n ch là nh ng xác ch t, nh ng thân m Đ i s ng là m t dòng linh đ ng, phát tri n. Đ i h i nh ng xác ch t v s s ng thì th c đáng bu n c i thay, ph i không? (ghi chú c a ng i d ch: Câu nói này có nghĩa là chúng ta không nên ch p tr c vào văn t ch nghĩa, dù đó là kinh đ i n, mà hãy th c nghi m tâm linh đ th ch ng; S và Lý ph i đi đôi, viên dung v i nhau thì m i có th đ t đ c giác ng ; n u ch p vào m t bên thì s r i vào ki n ch p, s c ng tâm linh). Th n Krishna hay Chúa Giê Su cũng không th giúp gì cho b n - tr phi chính b n là Krishna hay Chúa Giê S N u b n nghĩ r ng b n s tìm th y câu tr l i trong kinh đ i n thì b n đã sai l m l n r i v y. Câu tr l i s không bao gi tìm th y đâu, b n . Đó là lý do vì sao các tri t gia, các h c gi c l n qu n, loanh quanh v i m ch nghĩa, lý thuy t, h th ng v.v... H đã l c h ng quá xa r i.

Không, không có ai tr l i b n đ c đâu. Đ ng đi đ n b t c ai đ mong đ c câu tr l i v giác ng , gi i thoát. N u b n tìm đ n v đ o s thì t t c nh ng gì ông ta làm là giúp b n tìm ra chính b n, tìm ra con ng i th t c a b n. Không có m t v đ o s nào giúp b n có câu tr l i s n; không có ai cho b n cái chìa khóa đâu. V đ o s ch giúp b n quay v bên trong, nhìn vào bên trong b n. T t c là đó; kho tàng là đó; chìa khóa là đó - bên trong con ng i b n.

"Chiyono quã đôi thùng cũ đ y n c..." "

Chúng ta cũng v y. Chúng ta cũng gánh cái đ u óc cũ k đ y p nh ng h c thuy t, quan ni m, ch nghĩa c a chúng ta ngày nay qua ngày khác. Cái đ u óc đó đã cũ k r i, đã s c ng r i, đã ch t r i.

Các thi n s đã nói: "Quá kh không truy tìm, t ng lai ch a k p đ n, an trú trong hi n t i, giây phút đ p tuy t v i". Th c t i là đây, b n đang có m t t i đây - nh ng gi a b n và th c t i là b c màn tri th c. Nh ng gì b n th y, b n th y qua b c màn tri th c đó. Nh ng gì b n nghe, b n nghe qua b c màn tri th c đó. Chúa Giê Su đã nói v i các tông đ r ng: "N u các ng i có tai đ nghe, hãy nghe t N u các ng i có m t đ nhìn, hãy th y ta". Nh ng chúa Giê Su đã bi t là các tông đ đã mù và đã đi c r i v y.

Nh ng gì b n nghe qua tri th c, nh ng gì b n th y qua tri th c, nh ng gì b n th y qua tri th c đã b tri th c tô m u, thay đ i hay pha tr n. Tri th c đã đánh l a b n, đã đ a b n vào vùng o giác, mê h n tr n.

Chúng ta không th nào đ i m i đ c v i tri th c. Đ ng t l a đ i mình hay ng i qua l p v tri th c. Vì th , n u b n mu n làm m t cu c cách m ng t t ng, tr c h t ph i nhìn l i rõ mình. Nh ng ng i C ng S n không th nào làm cách m ng đ c, vì h không bao gi đ nh tâm thi n đ nh. Ch nghĩa Công S n mà h đang tôn th đó là s n ph m c a tri th c. H không tin vào b t c m t đ ng th n linh nào, h tin vào Karl Marx hay h tin vào Mao tr ch Đông (b n sao cu i cùng c a Marx); nh ng h tin. Nh ng ng i C ng S n hay nh ng tín đ n Đ giáo, Công giáo và H i giáo th c gi ng nhau, b i vì nh ng ng i này đ u nh m m t tin theo nh ng ch nghĩa, giáo đ u hay h th ng thi t l p trên n n t ng không v ng ch c c a t duy và khái lu n. Vì th , trên th gian này, ch có tôn giáo nào dám l t đ m i giáo đ u cũ rích, h th ng t duy sai l c đ đ a con ng i quay tr v v i b n th , chân nh , giác ng ; tôn giáo đó m i th c s làm cu c cách m ng vĩ đ i nh t; tôn giáo đó m i có th làm m t cu c cách m ng chính xác, đúng đ n và toàn di n nh t. M t khi b n phá v đ c thành trì ki n ch p, giáo đ u, h th ng, buồng x đ c tri th c, b n ngã, thì lúc đó, b n s nhìn v n v t v n s trên cội đ i này khác h n, xuyên su t h n, m i m h n. V n v t s tr nên t i th m, linh đ ng. B n s tr thành tr th tr l i. M t b n gây th h n, trong sáng h n, vô t h n. B n s nhìn v n v t không xuyên qua m t b c màn che ph nào. Cây c i xanh t i và ti ng chim hót du đ ng trên cành cây kia s là đ u nh c đ i muôn th .

C m giác khinh an đó r t khác v i c m giác mê ly c a nh ng ng i say ma túy. Aldous Husley

(m t tri t gia, ti u thuy t gia, phê bình gia, ngh lu n gia ng i Anh) đã sai l m khi s d ng ma túy, t ng r ng s tìm đ c c m giác khinh an thoát t c. Th h tr bây gi nghi n c n sa ma túy cũng vì t ng r ng s tìm đ c an nhiên gi i thoát cho nh ng b t c kh ng ho ng tâm linh. Đ c tách trong c n sa á phi n là đ c đ c. Nó làm tê li t trung khu não b , và gây ra nh ng o giác m m t, khoái c m b nh ho n cho ng i s d ng nó. H th n kinh c a ng i s d ng ma túy không còn ho t đ ng nh y bén đ c n a, và đ n đ n n u còn dùng ma túy nhi u thì đ c t trong ng i càng tăng, m c đ khoái c m càng b kích thích cao. Ma túy đã đ y trí óc qua m t bên và chi m ch , và nh ng gì ng i s d ng ma túy th y và c m giác h kinh qua đ u sai l c và b nh ho n.

Tri th c con ng i cũng đ c h i nh ma túy v y. Nó ngăn che không cho chúng ta nhìn rõ i chính mình. Nó cũng t o ra nh ng o giác mê l m, đ a đ n b nh Ngã - Ki n ch p cho chúng ta.

Ch có Thi n Đ nh m i có th gi t ch t b nh Ngã - Ki n ch p đó. Ch có Thi n Đ nh m i là li u thu c gi i đ c t tri th c c a con ng i. Thi n đ nh giúp ng i ta khai phóng m t trí tu . Thi n đ nh có nghĩa là nhìn - nhìn sâu vào bên trong.

Danh t "Darshan" trong n Đ giáo có nghĩa là "Nhìn" (looking at) - vì th , tín đ n Đ giáo đ nh nghĩa "Thi n" là "Nhìn" - nhìn sâu vào bên trong ta đ tìm ra con ng i th t c a chính mình.

B n hãy th làm m t thí nghi m nh này. B n vào phòng, đóng c a l i, và b t đ u l y gi y bút vi t ra t t c nh ng ý t ng nào ch t đ n, ch t đi, ch t thoáng qua trong đ u óc b n. Hãy vi t t t c , b t c m t ý nghĩ nào v t đ n. B n đ ng thay đ i chúng, đ ng bi n đ ng chúng, vì b n không c n ph i đ a m nh gi y đó cho ai xem c . B n c vi t nh v y trong vòng m i phút thôi và sau đó nhìn i: đó là nh ng gì b n t t ng, nh ng gì b n suy nghĩ. N u b n nhìn k , thì b n s nghĩ đó là tác ph m c a m t k điên lo n, m c b nh th n kinh. Nh ng ý t ng lằng xằng l n x n, không ăn nh p vào nhau, có cái thánh thi n, có cái ghê t m, có cái thu n l ng, có cái q y s , v.v... Đó, trí óc con ng i là th đó, là m t cái h p s ch a đ y nh ng bí n và ph c t p, và chúng ta i đi che đ u s điên lo n r i ren đó đ ng sau cái m t n con ng i. Chúng ta luôn luôn n n p, che đ u, không dám l di n con ng i th t c a chúng t Đ ng sau cái b m t ng i đó, chúng ta ch là m t k điên, m t ng i m c b nh th n kinh. Nh ng t i sao chúng ta i đánh giá "t t ng" quá cao nh v y? Ph i chăng chúng ta đã say mê nó, đã nghi n ph i nó. Tri th c là ma túy, là m t ch t hóa h c đ u đ c con ng i. Trong s mê lo n đó, con ng i t ng r ng có th quên h t s đ i, buông b lo âu, b n ph n trách nhi m, ho c tr thành m t m u anh hùng lý t ng nào đó. Đã ng quên trong m ng, con ng i i ch ng ch t thêm nh ng c n m ng huy n ho c phù d Ban đêm h đã ng m Ban ngày, h cũng n m

m Nh ng c n m đó ph vâ con ng i và h đ m chìm trong đó, không th thoát ra và có h cũng không mu n thoát ra. Con ng i đã t giam hãm mình trong cái tù ch t h p đó, đ r i th ng trách bi th ng, đ r i đau kh . Nh ng, m c dù đã bi t rõ nh v y, h cũng đã trong nhà tù t t ng đó quá lâu đ n n i h đ m ra quen thu c v i nó, ô m p nó nh ô m tình nh n, cũng gi ng nh nh ng tên t i ph m vì tù quá lâu nên đ m ra s h i th gi i bên ngoài, s h i đ c tr l i t d Th t mâu thu n và chua chát, ph i không? Bi t tù là đau kh , là s h i nh ng v n can tâm ch u đ ng không mu n gi i thoát. Cái s "đ c tr l i t do" đó b t ngu n t n i s h i ph i đ i di n v i cái m i, trách nhi m m i, n p s ng m i, con ng i m i, x h i m i v.v... S l t xác toàn di n khi n ng i ta đ m ra s h i ph i đ i di n, ph i chui đ u ra kh i cái v sò, chui đ u ra kh i nhà tù quen thu c.

Con ng i đã bám víu l y tri th c nh cái bóng c a mình; m t khi đánh m t nó đi, con ng i c m th y m t thăng b ng, không đ ng v ng. Krishnamurti đã nói: "Con ng i c m th y nh m t thăng b ng n u không suy nghĩ". Có l con ng i c m nh n là n u không suy nghĩ thì h s làm gì bây gi ?

M t b Óc bình th ng có th ch a đ ng t t c th vi n trên th gi i. Trong cái đ u bé nh c a b n, có 70 tri u t bào th n kinh, m i m t t bào có th ch a đ ng ít nh t là m t tri u thông tin. Không có m t cái máy vi tính nào có th so sánh n i v i b Óc con ng i. B n mang c m t th gi i c ng k nh trong cái đ u nh bé c a b n, và l dĩ nhiên, s c chuyên ch có h n, ngày nào đó b Óc b quá t i s n tung ra, văng h t.

Ni cô Chiyono đã tu h c, đã tu h c nhi u năm. Cô đã c ch đ y thêm n c vào thùng cũng nh cô đã c nh i nhét tri th c vào đ u óc cô, và v a qu y đôi thùng đ y n c, Chiyono v a ng m ánh trăng ph n chi u xu ng m t n c trong thùng. Đó không ph i là chuy n l . Không ph i ch riêng Chiyono mà chúng ta đây cũng v y. Chúng ta không bao gi nhìn m t trăng. Chúng ta luôn nhìn cái bóng c a m t trăng ph n chi u xu ng n c, ph n chi u trong t t ng, trong đ u óc chúng ta.

Danh t n Đ "Maya" có nghĩa là " o Giác". T t c nh ng gì ta th y, ta nghe đ u là o giác; có nghĩa là chúng ta ch th y bóng c a m t trăng ch không ph i là m t trăng th t. Nh ng gì chúng ta th y, chúng ta nghe; chúng ta th y nghe qua s ph n chi u. M t chúng ta ph n chi u, tai chúng ta ph n chi u. T t c giác quan, m t, tai, mũi, l i, thân, đ u là nh ng cái g ng ph n chi u s v t, đ a đ n s sai l m, o giác.

Chân Lý không bao gi x y ra khi chúng ta ch bi t nhìn cái bóng ph n chi u trong g ng;

Chân Lý ch đ n khi t m g ng b đ p nát đi, thùng n c v đi, n c không còn, s ph n chi u bi n m t.

Giác Ng đ n th t đ t ng t, b t thành linh. Giác Ng có th ví nh m t tại n n x y đ n đ t ng t. Chúng ta không th đoán tr c tại n n s x y ra lúc nào. N u chúng ta có th bi t ch c tại n n s x y ra, thì đó là s s p đ t, không ph i là tai h a. Giác ng cũng v y. Chúng ta không th s p đ t ch đón giác ng s đ n th này th kia. Không, không bao gi có chuy n nh th c . Đ t nhiên, chúng ta t nh th c; đ t nhiên, chúng ta giác ng . Th thôi. Khi B Tát Sĩ đ t Ta ch ng đ c qu Ph t, có ph i ngài v n là con ng i cũ không? Không, con ng i cũ không th ch ng đ c. Con ng i cũ đã hoàn toàn ch t đi, thành con ng i m i, m t con ng i hoàn toàn m i. Thái t Sĩ đ t Ta, ng i đã t b cung vàng đi n ng c, t b v đ p con th , không còn n a. Cái "T Ngã" c a thái t Sĩ đ t Ta không còn n a. Cái "Tri Th c" c a Sĩ đ t Ta không còn n a. Con ng i cũ đã ch t, cái thùng n c cũ đã v . B y gi , là hoàn toàn m t con ng i m i, m t cái tên m i, chúng ta g i Ngài m t cái tên m i - Đ c Ph t - B c Giác Ng . Cái tên cũ "Sĩ đ t Ta" không còn thu c v ng i này n a.

Nh ng hãy c n th n coi ch ng! Khi tôi ví d giác ng cũng gi ng nh m t tại h a b t ng , tôi không có ý nói là b n không nên làm gì c . Đó không ph i là ý nghĩa xác th c c a i tôi nói. N u b n ng i yên không làm gì c , i dĩ nhiên tại n n không x y ra, giác ng không x y ra. Ví d tại n n ch x y ra cho nh ng ng i ch y xe nhanh quá hay u quá; cũng v y giác ng ch x y ra cho nh ng ng i công phu tinh t n nh t. Nh ng đi m khác bi t là th này: cái hành đ ng ch y xe nhanh không ph i là cái Nhân c a tại n n mà đó là cái Duyên đ a đ n tại n n; công phu tham thi n miên m t không ph i là cái Nhân c a giác ng . Vì th , Đ c Ph t không th nói khi nào giác ng s đ n v i b n. Có nhi u ng i đ n h i tôi nh v y, và tôi tr l i h "s p t i r i". Câu tr l i đó ch ng có ý nghĩa gì; "s p t i" có th s là phút t i, có th s là ngày mai, có th s x y ra trong nhi u ki p sau, vô h n. B n không th đoán tr c đ c. B n c vi c làm, c vi c tham thi n, c vi c tu h c. Đ ng mong c u, đ ng ngóng đ i, đ ng trông ch . Cái gì đ n s đ n. B n c an nhiên s n sàng trong t nh th c đón nh n cái gì đ n v i b n. Vì n u b n không t trong t th s n sàng, n u b n m ng thì có th đi u k đ i u s t i và v t t i, m t d u. Ngay c khi b n s n sàng, b n v n ph i ch đón. B n không th b t bu c giác ng ph i x y ra, b n cũng không th mong giác ng t i. N u b n có th b t bu c, thì tôn giáo s ch ng khác gì m t môn khoa h c. Đó là đi m khác nhau c b n gi a tôn giáo và khoa h c. Khoa h c có th t o ra nh ng ph n ng hóa h c, nh ng k t qu vì nó tùy thu c vào nguyên nhân. Khoa h c có th t o ra s v t vì nó tìm ra đ c cái nhân, ví d nh : n u b n đun sôi n c lên 100 đ thì n c b c h i. B n bi t ch c ch n r ng khi n c đun sôi t i 100 đ thì n c t nhiên s b c h i hay n u b n pha tr n hai nguyên t oxy và hydro thì b n s t o ra n c (H2O). B n có th t o ra nh ng ph n ng hóa h c b n mu n. Khoa h c là môn h c nghi n c u tìm ra nguyên nhân v n v t.

Tôn giáo thì khác, c b n r t khác, và tôn giáo không bao gi tr thành m t môn khoa h c theo nghĩa đ n thu n c a danh t "khoa h c", b i vì tôn giáo đi tìm cái không cùng, cái không nhân,

tôn giáo đi tìm s Chuy n Hóa Tuy t Đ i.

B n có th h i ng c i tôi r ng : "N u giác ng x y ra đ t ng t, không bi t tr c đ c lúc nào gi ng nh tại n n x y đ n đ t ng t nh i ông nói thì c n gì ph i thi n? c n gì ph i tham c u? C đ n gi n ng i ch nó t i!" Không, s ch đ i c a b n không ph i là s ch đ i bi ng i nh v y. S ch đ i c a b n ph i là s ch đ i tích c c, t i mát, s ng đ ng. B n không nên ng i ch th đ ng nh m t xác ch t đ c; luôn luôn b n ch đ i trong t nh th c, trong chánh ni m, s ng đ ng và t i th m. Ch có trong tr ng thái h n nhiên t nh th c đó, đ i u k đ i u nhi m m u s x y ra cho b n. Có bao gi b n quan sát cu c đ i và nh n xét r ng v n s v n v t trên th gian này đ u vô th ng, không ch c ch n, duy ch có cái ch t ch c ch n s đ n v i t t c chúng sanh h u tình không? T t c s s v t v t đ u vô th ng, không ch c th t! Tình yêu cũng v y, không có cái tình yêu b t t. Ch có m t đ i u ch c ch n: đó là cái Ch t, và s ch c ch n thu c v cái Ch t, không ph i thu c v s s ng đâu, b n . N u b n đang đi tìm S S ng Vĩnh C u, hãy s ng c i m , an nhiên, bình d ngay t phút giây t nh th c này.

Tôi mu n k cho b n nghe v ni cô Chyon Tr c khi xu t gia, Chiyono là m t giai nhân tuy t s c. S c đ p di m i c a cô quy n r đ n n i khi cô mu n đi tu, đ n n i nào cô cũng b t ch i vì các đ i s e ng i s c đ p c a cô s làm các v s khác đ m nhi m mê sa Cu i cùng, Chiyono quy t đ nh tảo b o là đ t ph ng g ng m t cô thành s o đ không m t ai m t t ng n a. T đó, Chiyono s ng yên trong m t tu vi n. Cô đã tình t n chi n đ u không ng ng v i b n thân. Cô đã tu h c tham thi n 10 năm, 20 năm, 30 năm, 40 năm liên t c không m t m i, và đ t ng t, m t đêm kia, "k i m t" mà Chiyono đã c công tìm ki m đ n g c a nhà cô.

"B t thình lnh, giây th ng đ t, thùng n c r i,

N c đ ào ra, bóng trắng bi n m t - và Chiyono hoát nhiên đ i ng".

Chiyono đang ng m bóng trắng - bóng trắng th t đ p, vì chúng ph n chi u cái Đ p Tuy t Đ i. Th gian này cũng r t đ p vì nó là cái bóng ph n chi u Th ng Đ , ph n chi u cái Đ p Thiêng Liêng. Ngoài th gian, chúng ta không th nào tìm ra cái Đ p Tuy t Đ i. Nh ng ng i đi tìm cái Đ p Tuy t Đ i hay Chân Lý không bao gi nh m i n cái Th t và cái bóng ph n chi u. Anh ta không ph nh n cái bóng, không ch i b nó, nh ng anh ta không đ m nhi m nó, không nh m i n nó v i cái Th t. Anh ta m n nó đ tìm đ n cái Th t, tìm th y cái Th t.

"Chiyono ng m bóng trắng ph n chi u trong thùng n c. B ng nhiên, giây đ t, thùng r i, bóng trắng bi n m t".

Chiyono ng c m t nhìn lên tr i - vành trăng tròn th c s đang trên cao. Hoát nhiên Chiyono tr c nh n r ng t t c nh ng gì cô ta th y nghe đ u là o nh, sai l m - vì cô ta th y nghe qua tri th c.

Nh ng, hãy coi ch ng. Đ ng đi theo Chiyon Chiyono không ph i là b n. B n không ph i là Chiyon Cái hoát nhiên đ n ng đó s không x y ra cho b n đâu. Chiyono là Chiyono; b n là b n. M c tiêu gi i thoát v n là m t, nh ng không có ph ng cách nào gi ng ph ng cách nào; không có s đ n ng nào gi ng v i s đ n ng nào. Không ai có th là Chiyono th hai đ c. Th gi i không bao gi l p i. Chiyono ch sanh ra m t l n, và không bao gi có m t Chiyono n a. B n không th l p i hay b t ch c, vì b n không ph i là Chiyon M i ng i tu t p m t pháp môn; m i ng i t thân ch ng l y m t cách.

Ngay hình t ng Đ c Ph t cũng v y. B n có th ng i ki t già thi n đ nh nh Đ c Ph t, d i c i cây B đ , y nh Ph t đã ng i, mà th m chí có th b n ng i hay h n Ph t n a kia, nh ng mãi mãi b n không bao gi tr thành m t Đ c Ph t Thích Ca Mâu Ni th hai. (b n có th thành Đ c Ph t X, Đ c Ph t Y... nh ng không th là Ph t Thích Ca Mâu Ni).

S ki n Đ c Ph t Thích Ca ng i d i c i cây b đ là m t s ki n ng u nhiên. N u Ph t không ng i đó mà đi thi n hành ho c ng i c i cây khác thì Ph t v n đ t ng nh th ng. Ch là m t s trùng h p ng u nhiên Đ c Ph t đ n d i c i cây b đ và thi n đ nh. Hình t ng không quan tr ng; cây b đ không ph i là nguyên nhân giác ng , cái dáng ng i ki t già không ph i là nguyên nhân giác ng - đó ch ng qua ch là nh ng duyên đ a đ y đ n s giác ng c a Ph t Thích Ca.

Đ ng bao gi mù quáng ch y theo b t ch c m t ai, dù ng i đó là Đ c Ph t. Không ph i b n ng i ki t già nh Ph t mà b n mà b n có th thành Ph t. Th c s là chúng ta nên tu t p theo nh ng l i đ y c a Ph t nh ng chúng ta v n ph i t mình ch ng đ t, t mình tìm ra t tánh chân th t t x a c a mình. M i ng i ch ng nghi m m t cách. Đ c Ph t, Lão T , Mahavira, Krishna hay Zarathustra - không có ai gánh n c nh Chiyono mà giác ng . Tr c và sau Đ c Ph t Thích Ca, không có ai ng i d i cây b đ mà giác ng .

Vì th , đ ng đóng khung trong l thói, trong kinh đi n, v.v... Hãy t nh th c và suy nghi m! Đó là con đ ng duy nh t đ th c hành, đ ch ng đ t. T nh th c trong t ng sát na, t nh th c trong t ng hành đ ng, ý nghĩ.

"B t thành linh giây th ng đ t,

Không còn n c, không còn trắng trong n c,

Tay tôi r ng không, ch ng có v t gì,

Tâm tôi r ng không, ch ng có v t gì".

Đó chính là nh ng gì mà Đ c Ph t ch ng ng ; đó chính là đ nh nghĩa m t v Ph t là gì.

"Không - v n v t giai không".

"Không" không có nghĩa là không có gì, ph đ nh. "Không" có nghĩa là "Có" - "Có" có nghĩa là "Không". "S c b t đ Không, Không b t đ S c, S c t c th Không, Không t c th S c" (S c ch ng khác Không, Không ch ng khác S c, S c t c là Không, Không t c là S c)... (Bát Nhã Tâm Kinh)

"Không" trong tay có nghĩa là su i ngu n giác ng trong ta V n v t giai không, không có cái t ng c a ta, không có cái t ng c a ng i, không có t ng chúng sanh, không có t ng lãnh th c a chúng sanh (Kinh Kim Cang).

Và m t khi b n t ng đó đ u là Không thì b n ch m t i b m t th t c a Thi n r i v y.

Và Chiyono đã tìm ra: "Không N c - Không Trắng"

"Tay tôi r ng không

Tâm tôi r ng không... "